

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 107, 110, 116 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của
chị Phạm Thị Thúy D và anh Lê Quốc B.

Sau khi nghiên cứu:

– Đơn yêu cầu đề ngày 21 tháng 7 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận
thuận tình ly hôn của chị Phạm Thị Thúy D và anh Lê Quốc B.

– Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 8 năm 2025 về thuận
tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1/ Chị **Phạm Thị Thúy D**, sinh năm 2003.

Địa chỉ: Ấp H, xã H, tỉnh Đồng Tháp (địa chỉ cũ: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh
Tiền Giang).

2/ Anh **Lê Quốc B**, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Ấp M, xã H, tỉnh Đồng Tháp (địa chỉ cũ: ấp M, xã H, huyện C,
tỉnh Tiền Giang).

– Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải
viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định
tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được
ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 8 năm 2025 có đủ
các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia
hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 8 năm
2025, cụ thể như sau:

– Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Thúy D và anh Lê Quốc B thuận
tình ly hôn.

– Về con chung: Giao cháu Lê Phạm Như Ý, sinh ngày 14/3/2022 cho chị Phạm Thị Thúy D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Lê Quốc B cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng, thực hiện cấp dưỡng từ khi quyết định có hiệu lực đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Anh Lê Quốc B được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

– Về tài sản chung: Không có.

– Về nợ chung: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải ;
- VKSND khu vực 5 – Đồng Tháp;
- UBND xã Hậu Mỹ, tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Mai Văn Hùng Cường